

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 835 /UBND-NC

Tây Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2024

V/v triển khai thực hiện quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Kính gửi:

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh;
- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 01/3/2024, Chính phủ ban hành Nghị định số 26/2024/NĐ-CP quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp.

Thực hiện trách nhiệm được giao tại Điều 12 của Nghị định nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện tốt một số nội dung như sau:

1. Các sở, ban, ngành tỉnh

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng toàn văn Nghị định số 26/2024/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ quan, tổ chức có liên quan thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp.

- Theo dõi, thực hiện, tham mưu thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp thuộc phạm vi được giao quản lý, phụ trách.

- Thực hiện báo cáo tình hình thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp thuộc phạm vi được giao quản lý của cơ quan, tổ chức mình cho UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 10 tháng 12 của năm báo cáo.

Nội dung báo cáo thực hiện theo Phụ lục kèm theo Công văn này.

2. Các huyện, thị xã, thành phố

- Tuyên truyền, phổ biến sâu rộng toàn văn Nghị định số 26/2024/NĐ-CP cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, các cơ quan, tổ chức có liên quan thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp thuộc địa bàn quản lý (nếu có).

3. Sở Tư pháp

- Chịu trách nhiệm giúp UBND tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp.

- Tổng hợp báo cáo tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp trước ngày 25 tháng 12 hàng năm báo cáo.

Đề nghị Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung Công văn này. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp để tổng hợp) xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *Uat*

- Như trên;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh.

4

W **CHỦ TỊCH**
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Đức Trọng

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

*(Kèm theo Công văn số...../UBND-NC ngày tháng năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)*

CƠ QUAN/TỔ CHỨC/ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/BC-.....

....., ngày ... tháng ... năm

BÁO CÁO

Tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp năm¹

I. Thông tin về các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp

Cung cấp thông tin khái quát về các điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế về hợp tác pháp luật và cải cách tư pháp đã ký kết; các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp; các hoạt động hợp tác quốc tế khác về pháp luật và cải cách tư pháp trong năm do quý cơ quan/tổ chức/đơn vị chủ trì thực hiện².

(thông tin cụ thể cung cấp theo các bảng kèm theo phụ lục này)

II. Đánh giá về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp tại quý cơ quan/tổ chức/đơn vị³

1. Việc tuân thủ các nguyên tắc, yêu cầu, quy trình, thủ tục trong quá trình thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp

2. Kết quả đạt được và đánh giá việc tham khảo kinh nghiệm nước ngoài

3. Hạn chế, vướng mắc

4. Nguyên nhân

5. Đánh giá tình hình thực hiện trách nhiệm quản lý hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao

III. Đánh giá bối cảnh tình hình và nhiệm vụ trọng tâm hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp trong năm ...

1. Đánh giá bối cảnh tình hình

2. Nhiệm vụ trọng tâm

IV. Đề xuất, kiến nghị

NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nơi nhận:

-
-
- Lưu: VT,.....

¹ Thời gian báo cáo theo quy định của Nghị định số 26/2024/NĐ-CP.

² Bao gồm cả chương trình, dự án, viện trợ phi dự án do cơ quan/tổ chức/đơn vị là cơ quan chủ quản và tham gia thực hiện.

³ Nội dung đánh giá tập trung vào việc chấp hành các quy định pháp luật liên quan tới trình tự, thủ tục hình thành, phê duyệt, triển khai chương trình, dự án, viện trợ phi dự án; tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế về pháp luật; chế độ thông tin, báo cáo; nhân lực thực hiện; đối tác nước ngoài; đảm bảo an ninh; những vấn đề lưu ý trong quá trình thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế về pháp luật.

**CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN VÀ HOẠT ĐỘNG HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ
PHÁP LUẬT VÀ CẢI CÁCH TƯ PHÁP NĂM ...**

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-.... ngày .../.../.... của về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp năm ...)

TT	Tên cơ quan	Tên chương trình, dự án, viện trợ phi dự án	Nguồn hỗ trợ (Ghi rõ mức vốn cam kết)		Cơ quan chủ quản	Tên nhà tài trợ	Thời gian thực hiện	Tình hình thực hiện			Kết quả
			ODA	Phi chính phủ nước ngoài				Nghiên cứu, khảo sát	Hội nghị, hội thảo	Tập huấn, bồi dưỡng	
(1)	(2)	(3)	(4)		(5)	(6)	(7)			(8)	
A	Chương trình, dự án										
	...										
B	Viện trợ phi dự án										
	...										

Ghi chú:

- Cột số 4: Ghi mức vốn được cam kết theo nguồn hỗ trợ.
- Cột số 7: Đề nghị ghi hình thức, tổng số, nội dung chính của các hoạt động đã triển khai (như nghiên cứu chuyên gia, khảo sát, hội nghị, hội thảo, tập huấn...).
- Cột số 8: Đề nghị nêu ngắn gọn những kết quả chính, có ảnh hưởng quan trọng nhất.

DANH SÁCH CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT CÓ HỢP TÁC QUỐC TẾ

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-.... ngày .../.../.... của về tình hình hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp năm ...)

STT	Tên văn bản	Đối tác hợp tác quốc tế	Hình thức hợp tác	Nội dung hợp tác	Tình hình ban hành của văn bản
1					
2					
3					